|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /2023/QĐ-UBND**DỰ THẢO**  | *Quảng Nam, ngày tháng năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất**

**trước khi vi phạm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 5 Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật* *sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật* *ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số*[*91/2019/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)*ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Căn cứ Nghị định số*[*04/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)*ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn và đo đạc bản đồ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ......./TTr-STNMT ngày ......./......./2023.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 5Nghị định số [91/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx) ngày 19/11/2019 của Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng .... năm 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3; - Văn phòng Chính phủ;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế - Bộ TN&MT;- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban MTTQVN tỉnh;- Các PCVP UBND tỉnh;- Trung tâm Truyền thông tỉnh;- Lưu VT, NC, KT, ĐTXD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Lê Trí Thanh** |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ THẢO**

**QUY ĐỊNH**

**Về mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm**

**trên địa bàn tỉnh Quảng Nam quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 5,**

**Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ***(Ban hành kèm theo Quyết định số ....../2023/QĐ-UBND*

*ngày ......tháng.... năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với các hành vi vi phạm hành chính (có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả) được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể:

1. Sử dụng đất trồng lúa; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất; đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất rừng phòng hộ không phải là đất rừng đặc dụng, không phải là đất rừng sản xuất; đất trong nhóm đất phi nông nghiệp vào mục đích khác không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 57 của Luật Đất đai năm 2013.

2. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa không đúng quy định của pháp luật.

3. Lấn, chiếm đất.

4. Hủy hoại đất (trường hợp làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất)*.*

5. Gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối tượng vi phạm hành chính bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

a) Hộ gia đình, cộng đồng dân cư, cá nhân trong nước, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (sau đây gọi chung là cá nhân).

b) Tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ sở tôn giáo (sau đây gọi chung là tổ chức).

2. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; người có thẩm quyền xử phạt và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Căn cứ xác định tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm**

1. Giấy tờ về quyền sử dụng đất hợp pháp, hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và các thông tin khác có liên quan (hình ảnh, các thông tin liên quan do người dân nơi có đất, người sử dụng đất liền kề, tổ chức, cá nhân khác có liên quan cung cấp).

2. Đối với trường hợp chưa có hồ sơ địa chính theo quy định tại khoản 1 điều này hoặc có nhưng không đủ thông tin để xác định tình trạng ban đầu của đất thì căn cứ vào kết quả kiểm tra, xác minh thực tế, nguồn gốc sử dụng đất trước khi vi phạm. Uỷ ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm xác định tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

**Điều 4. Nguyên tắc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm**

1. Khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm để phục hồi lại mục đích sử dụng của loại đất đó trước khi bị tác động do vi phạm.

2. Đối với thửa đất sau khi được khôi phục đạt yêu cầu phải có tính chất tương đồng với các thửa đất xung quanh, có cùng mục đích sử dụng đất và đảm bảo không ảnh hưởng đến việc sử dụng các thửa đất liền kề, lân cận.

3. Căn cứ hồ sơ vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả sẽ quyết định việc áp dụng một hoặc nhiều biện pháp để khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo Quy định này và được ghi cụ thể trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

**Điều 5. Mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm**

1. Mức độ khôi phục phụ thuộc theo từng trường hợp vi phạm cụ thể dẫn đến làm thay đổi mục đích sử dụng đất, làm suy giảm chất lượng đất, làm mất khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định; làm thay đổi hiện trạng sử dụng, gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác.

2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả căn cứ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, xem xét quyết định việc áp dụng một hoặc nhiều biện pháp để khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được ghi trong quyết định xử phạt theo quy định pháp luật đất đai cụ thể:

a) Buộc tháo dỡ, di dời, chuyển các vật chất mà pháp luật quy định không được phép tồn tại ra ngoài phạm vi diện tích đất bị vi phạm;

b) Buộc san lấp, san gạt, đào hạ thấp mặt bằng hoặc các giải pháp khác để có độ cao, độ sâu, độ dốc tương đương tình trạng ban đầu của diện tích đất bị vi phạm;

c) Buộc khôi phục đất mặt có độ dày, thành phần, tính chất tương đương với tình trạng đất mặt trước khi bị vi phạm.

3. Trường hợp diện tích đất ban đầu có cây trồng, hoa màu, công trình xây dựng trên đất hoặc các vật chất khác mà phải khôi phục hiện trạng ban đầu thì việc khôi phục, mức độ khôi phục được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành đối với các loại vật chất đó.

**Điều 6. Thẩm quyền, thời hạn khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm**

1. Trường hợp thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh thanh tra Sở, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thì Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện, chủ trì và mời các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức kiểm tra, xác nhận kết quả mức độ khôi phục, biện pháp khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

2. Trường hợp thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chủ trì tổ chức thực hiện.

3. Thời hạn thi hành thực hiện biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm được thực hiện theo khoản 1 Điều 85 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

**Chương II**

**MỨC ĐỘ KHÔI PHỤC LẠI TÌNH TRẠNG BAN ĐẦU CỦA ĐẤT ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI VI PHẠM HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**NGÀY 19/11/2019 CỦA CHÍNH PHỦ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM**

**Điều 7. Đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 9 (tự ý chuyển mục đích), Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất, cụ thể:**

1. Chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng thì mức độ khôi phục như sau:

- Buộc di dời các loại cây lâu năm, cây rừng đưa ra khỏi thửa đất, đảm bảo đất có độ dày, thành phần, tính chất lý hóa của đất tương đương với tầng đất mặt trước khi vi phạm (người vi phạm có trách nhiệm cải tạo, làm tăng độ màu mỡ của đất; san ủi, đắp, đầm, đào (nếu có tác động cơ học); bổ sung phân, thuốc, tăng cường độ ẩm và một số biện pháp khác phù hợp (nếu có tác động sinh hóa học)) đưa đất về sử dụng đất lúa đúng với mục đích ban đầu.

- Trường hợp làm thay đổi bề mặt của đất từ đất dốc thành đất không dốc hoặc từ đất không bằng phẳng thành đất bằng phẳng hơn (làm cho đất tốt hơn) thì không phải khôi phục độ dốc, độ bằng phẳng.

2. Chuyển đất trồng lúa sang đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối thì mức độ khôi phục như sau:

- Buộc di dời đưa các loại thủy sản, thiết bị phục vụ nuôi trồng thủy sản, làm muối ra khỏi khu đất và san lấp ao, hồ, đầm…Khôi phục lại mặt bằng như ban đầu (hoặc tương đương với đất lúa liền kề); cải tạo làm sạch, giảm độ mặn đảm bảo đất trồng lúa đúng theo mục đích sử dụng đất đã được xác định.

3. Chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn và khu vực đô thị thì mức độ khôi phục như sau:

- Buộc san lấp, tháo dỡ công trình vi phạm, buộc phải thu hồi toàn bộ vật liệu xây dựng trên đất hoặc các vật liệu khác trên đất ra khỏi vi trí khu đất, san lấp diện tích đất đã đào bới, tháo dỡ công trình đã xây dựng và tiến hành cải tạo đất để đảm bảo chất lượng đất như ban đầu hoặc tương đương ban đầu đảm bảo đất trồng lúa đúng theo mục đích sử dụng đất đã được xác định; xử lý môi trường theo quy định pháp luật.

4. Đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này nhưng diện tích đất này nằm trong quy hoạch đất phi nông nghiệp đã có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện dự án thì yêu cầu đối tượng vi phạm giữ nguyên hiện trạng như tại thời điểm phát hiện vi phạm và được tạm thời sử dụng cho đến khi cơ quan có thẩm quyền thu hồi đất.

**Điều 8: Đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 10 (tự ý chuyển mục đích), Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất, cụ thể:**

1. Chuyển đất rừng đặc dụng là rừng trồng, đất rừng phòng hộ là rừng trồng, đất rừng sản xuất là rừng trồng sang mục đích khác trong nhóm đất nông nghiệp thì mức độ khôi phụcnhư sau:

- Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính buộc người vi phạm phải thu hoạch cây trồng trên đất, di chuyển vật nuôi, tháo dỡ chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác …, trồng các loại cây theo đúng mục đích ban đầu.

- Trường hợp làm suy giảm chất lượng đất trong các trường hợp gây xói mòn, rửa trôi đất nông nghiệp: Buộc thực hiện các biện pháp chống xói mòn, rửa trôi và san lấp, cải tạo đất tương đương chất lượng đất ban đầu hoặc các thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng.

2. Chuyển đất rừng đặc dụng là rừng trồng, đất rừng phòng hộ là rừng trồng, đất rừng sản xuất là rừng trồng sang đất phi nông nghiệp; chuyển đất rừng đặc dụng là rừng tự nhiên, đất rừng phòng hộ là rừng tự nhiên, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên sang mục đích khác thì mức độ khôi phụcnhư sau:

- Người có hành vi vi phạm phải tháo dỡ công trình trên đất; di chuyển, thu hồi toàn bộ vật liệu xây dựng và các vật liệu khác ra khỏi diện tích đất vi phạm; khôi phục lại mặt bằng của lớp đất bề mặt tương đương chất lượng đất ban đầu cùng mục đích trước khi vi phạm (san, lấp để hạ thấp, nâng cao bề mặt của đất; đưa độ dốc của đất về như ban đầu, khôi phục tầng đất mặt có độ dầy, thành phần, tính chất tương đương với tầng đất mặt trước khi vi phạm) và trồng các loại cây theo đúng mục đích (đối với đất rừng đặc dụng là rừng trồng, đất rừng phòng hộ là rừng trồng, đất rừng sản xuất là rừng trồng).

- Trường hợp việc áp dụng các biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất nêu trên mà có thể gây nguy hiểm cho con người, có nguy cơ ảnh hưởng đến các thửa đất liền kề, các công trình xây dựng xung quanh thì buộc phải thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cho toàn bộ diện tích đất, các công trình xây dựng xung quanh trước khi khôi phục.

**Điều 9: Đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 11, Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ (tự ý chuyển mục đích)**, **thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất, cụ thể:**

*1. Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đất nuôi trồng thủy sản nước mặn, đất làm muối, đất nuôi trồng thủy sản dưới hình thức ao, hồ, đầm thì mức độ khôi phục**như sau:*

- Người có hành vi vi phạm phải thực hiện việc di dời, đưa các loại thủy sản, thiết bị phục vụ nuôi trồng thủy sản, làm muối ra khỏi khu đất và san lấp ao, hồ, đầm, khôi phục lại độ cao, mặt bằng tương đương bề mặt tương đương chất lượng đất ban đầu của mục đích trước khi vi phạm (nâng cao bề mặt của đất; khôi phục tầng đất mặt có độ dầy, thành phần, tính chất tương đương với tầng đất mặt, cải tạo làm sạch, giảm độ mặn) và trồng các loại cây theo đúng mục đích sử dụng đất.

*2. Chuyển đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối, đất nông nghiệp khác sang đất phi nông nghiệp* *thì mức độ khôi phục**như sau:*

- Người có hành vi vi phạm phải tháo dỡ công trình trên đất; di chuyển nguyên vật liệu, tài sản có liên quan phục vụ mục đích phi nông nghiệp ra khỏi diện tích đất vi phạm; khôi phục lại mặt bằng của lớp đất bề mặt tương đương chất lượng đất ban đầu cùng mục đích trước khi vi phạm (san, lấp để hạ thấp, nâng cao bề mặt của đất; khôi phục tầng đất mặt có độ dầy, thành phần, tính chất tương đương với tầng đất mặt trước khi vi phạm) và sử dụng theo đúng mục đích (đất nuôi trường thủy sản thì thực hiện nuôi thủy sản; đất trồng cây lâu năm thì thực hiện lại việc trồng câu lâu lăm….).

**Điều 10: Đối với các hành vi vi phạm quy định tại Điều 12, Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ (tự ý chuyển mục đích), thì mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất:** Buộc đối tượng áp dụng các biện pháp trả lại mục đích ban đầu của đất trước khi vi phạm.

**Điều 11. Đối với vi phạm quy định tại Điều 13 Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ (Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa không đúng quy định)**

*Hành vi chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa vi phạm điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 62/2019/NĐ-CP), cụ thể gồm:*

1. Trường hợp làm mất đi các điều kiện phù hợp để trồng lúa trở lại; gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; gây hư hỏng các công trình giao thông, thủy lợi phục vụ đất trồng lúa thì buộc thực hiện:

Phục hồi các điều kiện phù hợp để trồng lúa trở lại như: phải đảm bảo mặt bằng chung so với các thửa đất liền kề, đảm bảo độ phì của lớp đất mặt, đảm bảo bờ bao chắn nước,…; tiến hành ngay việc loại bỏ các yếu tố gây ô nhiễm đất trồng lúa như cây, lá mục, bao bì, vỏ nhựa, khử các chất độc hại,…; trường hợp gây hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi có liên quan thì buộc khắc phục, khôi phục lại tình trạng công trình đảm bảo hoạt động bình thường như ban đầu.

2. Trường hợp không phù hợp với kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng thì buộc phá dỡ cây hàng năm, cây lâu năm, phá bỏ hình thức nuôi trồng thủy sản kết hợp trong thửa đất trồng lúa để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trồng lúa.

3. Trường hợp không phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng, không phù hợp với định hướng hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương thì buộc phá dỡ cây hàng năm, cây lâu năm, phá bỏ hình thức nuôi trồng thủy sản kết hợp trong thửa đất trồng lúa để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trồng lúa.

4. Trường hợp hạ thấp mặt bằng vượt quá 20% diện tích hoặc vượt quá độ sâu 120 cm cho phép thì buộc khôi phục lại đảm bảo % diện tích, độ sâu cho phép với chất lượng đất phù hợp tại thửa đất trồng lúa có vi phạm.

**Điều 12. Đối với vi phạm quy định tại Điều 14 Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ (Lấn, chiếm đất)**

*1. Trường hợp lấn, chiếm đất chưa sử dụng.*

Trường hợp gây biến dạng địa hình (đào múc hoặc đổ đất, đổ các nguồn chất khác trên mặt đất) thì buộc khôi phục lại độ cao, mặt bằng tương đương, phù hợp với địa hình liền kề xung quanh bằng nguồn đất có tính chất sinh, lý, hóa tương đồng hoặc phải di dời đất đổ, các chất nguồn trên đất, đảm bảo mặt bằng cũng như các tính chất của đất tương đương tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Trường hợp đã xây dựng nhà, công trình trên đất thì buộc phá dỡ hoặc di dời toàn bộ nhà, công trình đã xây dựng để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

*2. Trường hợp lấn, chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.*

Trường hợp gây biến dạng địa hình (đào múc hoặc đổ đất, đổ các nguồn chất khác trên mặt đất) thì buộc khôi phục lại độ cao, mặt bằng tương đương, phù hợp với địa hình liền kề xung quanh bằng nguồn đất có tính chất sinh, lý, hóa tương đồng hoặc phải di dời đất đổ, các chất nguồn trên đất, đảm bảo mặt bằng cũng như các tính chất của đất tương đương tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Trường hợp có phá dỡ, gây thiệt hại về vật kiến trúc, tài sản trên đất, cây trồng hoặc cây tự nhiên trên đất thì buộc xây dựng lại công trình hoặc trồng cây, trồng rừng thay thế để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

*3. Trường hợp lấn, chiếm đất nông nghiệp là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.*

Trường hợp gây biến dạng địa hình (đào múc hoặc đổ đất, đổ các nguồn chất khác trên mặt đất) thì buộc khôi phục lại độ cao, mặt bằng tương đương, phù hợp với địa hình liền kề xung quanh bằng nguồn đất có tính chất sinh, lý, hóa tương đồng hoặc phải di dời đất đổ, các chất nguồn trên đất, đảm bảo mặt bằng cũng như các tính chất của đất tương đương tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Trường hợp có phá dỡ, gây thiệt hại về vật kiến trúc, cây trồng hoặc cây tự nhiên trên đất thì buộc trồng cây, trồng rừng thay thế và chăm sóc đảm bảo khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (cây trồng, cây tự nhiên có trên đất trước khi vi phạm phải được ghi nhận, xác định bằng các biện pháp nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn về nông – lâm nghiệp).

*4. Trường hợp lấn, chiếm đất phi nông nghiệp, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP (thuộc lĩnh vực khác với đất đai).*

Trường hợp đã xây dựng nhà ở, công trình, vật kiến trúc trên đất lấn, chiếm thì buộc phá dỡ hoặc di dời toàn bộ nhà ở, công trình đó để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

**Điều 13. Đối với vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ (Hủy hoại đất)**

1. Trường hợp làm biến dạng địa hình đối với đất trồng lúa thì buộc đối tượng vi phạm phải khôi phục lại nguyên tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

2. Trường hợp làm biến dạng địa hình trong trường hợp làm thay đổi độ dốc bề mặt đất, nâng cao hoặc hạ thấp bề mặt đất thì buộc phải thực hiện san lấp, khôi phục độ cao ban đầu của thửa đất, quá trình này phải đảm bảo không gây thiệt hại đến thửa đất liền kề, cũng như thực hiện cải tạo đất để sử dụng vào mục đích ban đầu trước khi vi phạm.

3. Trường hợp làm biến dạng địa hình trong trường hợp san lấp đất có mặt nước chuyên dùng, kênh, mương tưới, tiêu nước hoặc san lấp nâng cao bề mặt của đất nông nghiệp so với các thửa đất liền kề thì buộc phải thực hiện thu hồi vật liệu đã san lấp, trả lại hiện trạng ban đầu đối với đất có mặt nước chuyên dùng, kênh, mương tưới, tiêu nước; buộc phải hạ thấp, trả lại mặt bằng ban đầu hoặc bằng các thửa đất liền kề và cải tạo đất để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp như thửa đất ban đầu trước khi vi phạm.

4. Trường hợp làm suy giảm chất lượng đất thì buộc đối tượng vi phạm phải cải tạo đất tương đương với chất lượng thổ nhưỡng của thửa đất như ban đầu.

**Điều 14. Đối với vi phạm quy định tại Điều 16 Nghị định số**[**91/2019/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-91-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-dat-dai-379364.aspx)**ngày 19/11/2019 của Chính phủ (Gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác)**

Trường hợp đưa vật liệu xây dựng hoặc các vật khác lên thửa đất của người khác hoặc thửa đất của mình; đưa chất thải, chất độc hại lên thửa đất của người khác hoặc thửa đất của mình; đào bới, xây tường, làm hàng rào gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác thì buộc đối tượng vi phạm phải có các biện pháp xử lý phù hợp nhằm đưa thửa đất trở lại nguyên tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, đảm bảo cho việc sử dụng đất hiệu quả theo mục đích ban đầu của thửa đất.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tuyên truyền, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan áp dụng, thực hiện thống nhất Quy định này;

b) Tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý đối với những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đất đai, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm hành chính về đất đai, quy định tại Quy định này để các tổ chức, cá nhân biết;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc khắc phục hậu quả của tổ chức, cá nhân bị áp dụng biện pháp buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;

c. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện biện pháp buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức kiểm tra, xác nhận kết quả mức độ khôi phục, biện pháp khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm

c) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Phối hợp giám sát việc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả của các tổ chức, cá nhân bị áp dụng biện pháp buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Khi tổ chức, cá nhân đã hoàn thành việc khôi phục tình trạng ban đầu của đất theo mức độ quy định tại Quy định này thì phối hợp với Phòng Tài nguyên va Môi trường lập biên bản ghi nhận sự việc, gửi cho cá nhân, tổ chức vi phạm 01 (một) bản, gửi cho cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành quyết định xử phạt có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất 01 (một) bản để biết;

b) Thực hiện tốt công tác theo dõi, giám sát việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tư pháp, Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Quảng Nam theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về đất đai, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm hành chính về đất đai tại Quy định này để các tổ chức, cá nhân biết, góp phần hạn chế các vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ngành, các cơ quan, tổ chức khác theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp thực hiện tốt các biện pháp buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đã quy định tại Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 16. Trách nhiệm của cá nhân, tổ chức vi phạm**

Chấp hành, thực hiện nghiêm các quyết định của cơ quan có thẩm quyền tại Quy định này trong việc thực hiện các biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

**Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở, ngành, tổ chức, đoàn thể có liên quan trong chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phổ biến, thực hiện nội dung Quy định này; trường hợp pháp luật có quy định khác với quy định trong Quy định này thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật đó.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có ý kiến gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.